

Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Lê Văn Đại

Khoa Luật

Luận văn ThS ngành: Lí luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Mã số: 60 38 01

Người hướng dẫn: GS.TS Hoàng Thị Kim Quế

Năm bảo vệ: 2012

Abstract: Nghiên cứu phân tích làm rõ cơ sở lý luận chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp. Phân tích, đánh giá đúng thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Đề xuất các phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp ở thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

Keywords: Giáo dục pháp luật; Người lao động; Doanh Nghiệp; Đà Nẵng

Content

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa là một nguyên tắc hiến định thể hiện trong Hiến pháp của nước ta, nhằm thiết lập một nền pháp chế thống nhất và vững chắc trên phạm vi cả nước, để thiết lập trật tự xã hội, kỷ cương phép nước được nghiêm minh, dân chủ và công bằng, bằng nhiều giải pháp, nhiều con đường khác nhau, nhưng giải pháp không kém phần quan trọng để đảm bảo việc thực hiện pháp luật trở thành lối sống, thói quen trong đời sống xã hội đó là đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho Nhà nước và nhân dân nói chung, người lao động trong các thành phần kinh tế nói riêng.

Thời gian qua cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế đất nước, kinh tế Đà Nẵng cũng có sự phát triển đáng kể. Song song với sự phát triển kinh tế-xã hội của thành phố thì giai cấp công nhân không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế của thành phố, những năm qua cả hệ thống chính trị của thành phố đã vào cuộc, tập trung các nguồn lực để nâng cao kiến thức pháp luật cho người lao động, với nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đa dạng, phong phú, dễ tiếp thu. Tuy nhiên, qua khảo sát đa phần công nhân xuất thân từ nông thôn có sức lao động, nhưng trình độ học vấn thấp, chưa được đào tạo cơ bản và có hệ thống, giác ngộ giai cấp và bản lĩnh chính trị của công nhân không đồng đều, đặc biệt là sự hiểu biết về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước còn nhiều hạn chế, không tự bảo vệ được bản thân của mình trong các quan hệ lao động, trong các quan hệ xã hội, chất lượng, phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật và số lượng người lao động hiểu biết pháp luật còn là

vấn đề bức xúc. Vì vậy, nâng cao kiến thức pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố là yêu cầu cấp thiết cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thành phố Đà Nẵng.

Qua hai năm học tập, nghiên cứu tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Huế, kết hợp giữa lý luận đã học và thực tiễn tại thành phố Đà Nẵng cũng như thực tiễn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho công nhân viên chức lao động tại Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng, tôi chọn đề tài: "***Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng***" để làm đề tài luận văn tốt nghiệp. Tôi hy vọng sẽ góp phần nhỏ bé vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói riêng.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đánh giá đúng thực trạng và xác định được phương hướng, giải pháp nhằm bổ sung, hoàn thiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp của hệ thống chính trị thành phố Đà Nẵng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Đề tài sẽ phân tích làm rõ cơ sở lý luận chung về phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp nói riêng; Sẽ phân tích, đánh giá đúng thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Từ phân tích, đánh giá đúng thực trạng đó, đề ra các phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp ở thành phố trong giai đoạn hiện nay.

3. Tính mới và những đóng góp của đề tài

- Đây là đề tài chuyên khảo đầu tiên nghiên cứu có hệ thống những vấn đề thuộc về lý luận và thực tiễn phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp ở thành phố Đà Nẵng.

- Phân tích, đánh giá một cách cụ thể về thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Nghiên cứu, đề xuất các phương hướng, giải pháp cụ thể nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp ở thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

- Luận văn góp phần vào việc nhận thức một cách khách quan, đúng đắn, tính đặc thù và thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, từ đó chỉ ra được tầm quan trọng, cũng như trách nhiệm của hệ thống chính trị thành phố trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các thành phần kinh tế ở thành phố Đà Nẵng;

- Các phương hướng, giải pháp đề ra trong luận văn có thể áp dụng trong việc hoàn thiện pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật; trong việc xây dựng các chương trình, kế hoạch, các đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp nói riêng tại thành phố Đà Nẵng.

- Luận văn sẽ nghiên cứu lồng ghép vấn đề nhân quyền (quyền con người) trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động.

- Luận văn có thể dùng làm tài liệu nghiên cứu, giảng dạy, tập huấn cho các Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, cho cán bộ công đoàn, người sử dụng lao động trong các thành phần kinh tế.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Tập trung vào nghiên cứu phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp Nhà nước, các chi nhánh, các nghiệp đoàn, hợp tác xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Phạm vi nghiên cứu của luận văn từ năm 2003 đến nay.

5. Tổng quan tài liệu

Phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung là một phạm trù pháp lý, là một dạng hoạt động của nhà nước trong tổ chức và thực hiện pháp luật, là biện pháp tăng cường pháp chế, do đó vấn đề này là vấn đề đã và đang được các nhà khoa học pháp lý quan tâm. Đặc biệt trong thời kỳ đổi mới đất nước, hoàn thiện và xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, thì công tác này còn được quan tâm hơn với nhiều công trình nghiên cứu về lĩnh vực này đã được công bố.

- Các công trình nghiên cứu ở ngoài nước như: *"Giáo dục ý thức pháp luật với việc tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa"*, Luận án Tiến sĩ của Trần Ngọc Đường. *"Ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa và giáo dục pháp luật cho nhân dân lao động ở Việt Nam"*, Luận án Tiến sĩ luật của Nguyễn Đình Lộc.

- Ở trong nước việc nghiên cứu về phổ biến, giáo dục pháp luật được nhiều tác giả đề cập đến với những khía cạnh, đối tượng nghiên cứu khác nhau thể hiện thông qua các công trình nghiên cứu, các đề tài luận án, luận văn luật, các bài báo, tạp chí như: *"Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật trong công cuộc đổi mới"*, của Viện Nghiên cứu Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp, Hà Nội, 1995; *"Cơ sở khoa học của việc xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật"*, Đề tài khoa học cấp Nhà nước, do Viện Nhà nước-Pháp luật thuộc Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn chủ trì; *"Một số vấn đề về phổ biến giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay"*, Luận văn thạc sĩ của Đặng Ngọc Hoàng; *"Giáo dục pháp luật cho cán bộ và công chức trên địa bàn tỉnh Bình Định thực trạng và giải pháp"*, luận văn thạc sĩ luật học của Trần Văn Trầm, 2002; *"Giáo dục pháp luật cho cán bộ chính quyền cấp xã ở tỉnh Quảng Trị hiện nay"*, luận văn thạc sĩ luật học của Cao Thị Hà, 2003; *"Giáo dục pháp luật cho đồng bào người Chăm ở tỉnh Ninh Thuận hiện nay"*, Luận văn thạc sĩ của Đinh Thị Hoa, năm 2005; *"Giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức của Đài truyền hình Việt Nam hiện nay"*, luận văn thạc sĩ luật học của Lại Tự Hùng, 2007; *"Giáo dục pháp luật trong các trường chính trị tỉnh ở Miền Tây Nam Bộ hiện nay"*, Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thái Vinh, năm 2008; *"Giáo dục pháp luật cho phụ nữ nông thôn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên"*, luận văn thạc sĩ luật học của Đinh Thị Hương, 2008; *"Giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức chính quyền cấp xã ở tỉnh Điện Biên"*, luận văn thạc sĩ luật học của Hoàng Thị Ngọc Anh, 2009; *"Giáo dục pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ thuộc bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An"*, luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Duy Linh, 2010.

- Một số bài viết trên các báo, tạp chí thời gian gần đây như: *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật"*, đăng ngày 26/4/2011 của báo Nhân dân online; *"Xã hội hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong tình hình mới"* của Hồ Viết Hiệp, tạp chí Dân Chủ và Pháp luật, số 9/2000; *"Phổ biến, giáo dục pháp luật là khâu đầu tiên, quan trọng nhất đưa pháp luật vào cuộc sống"*, ngày 16/2/2011 trên trang thông tin Viện Nhà nước-Pháp luật; *"Vai trò của các cấp Công đoàn trong công tác tư vấn pháp luật cho người lao động tại các doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay"*, của Trần Thị Thanh Hà, tạp chí Nhà nước-Pháp luật số 5/2009; *"Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của Công đoàn trong giai đoạn hiện nay"*, Lê Thị Châu, tạp chí Nhà Nước-Pháp luật số 7/2009; *"Nâng cao hiệu quả lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động tư vấn pháp luật"*, của Hà Phương tạp chí Dân Chủ-Pháp luật.

Nhìn chung các công trình nghiên cứu khoa học của các tập thể, cá nhân, cũng như các bài viết của các tác giả từ trước đến nay về công tác giáo dục pháp luật nói chung, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói riêng đã đóng góp rất nhiều vào nghiên cứu lý luận và thực tiễn ở nhiều

góc độ, nhiều đối tượng, địa phương, lĩnh vực khác nhau. Tuy nhiên, có thể nói rằng cho đến nay chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ, cụ thể và có hệ thống về phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, đây là đề tài đầu tiên nghiên cứu có hệ thống về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

6. Nội dung và phương pháp nghiên cứu

6.1. Nội dung nghiên cứu

- Nghiên cứu phân tích làm rõ cơ sở lý luận chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp;
- Phân tích, đánh giá đúng thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
- Đề xuất các phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp ở thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

6.2. Phương pháp nghiên cứu

- Luận văn được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật; quan điểm của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam; các quan điểm của Đảng, các văn bản pháp luật quy định về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và đối tượng là người lao động trong các thành phần kinh tế nói riêng.
- Để hoàn thành luận văn này, phương pháp nghiên cứu được bản thân sử dụng đó là phương pháp chủ nghĩa duy vật biện chứng và các phương pháp khác như: phương pháp lịch sử- cụ thể, phương pháp khảo sát thực tế, phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, điều tra xã hội học,...

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và fanh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

Chương 2: Thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Chương 3: Phương hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

1.1. Khái quát chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp

Khái niệm phổ biến, giáo dục pháp luật được hiểu như sau: *Phổ biến giáo dục pháp luật là hoạt động do tổ chức, cá nhân thực hiện thông qua các hình thức nhất định nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật cho tổ chức, cá nhân được phổ biến giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.*

Qua khái niệm phổ biến, giáo dục pháp luật chung đó có thể hiểu *Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp là hoạt động do các tổ chức, cá nhân thực hiện*

thông qua các hình thức nhất định nhằm trang bị, nâng cao hiểu biết pháp luật, nhận thức về quyền, nghĩa vụ, ý thức pháp luật, hình thành văn hóa pháp luật đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

1.2. Mục đích

Theo quan điểm chung của nhiều nhà khoa học, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động bao gồm các mục đích cơ bản sau đây:

Mục đích thứ nhất, hình thành, làm sâu sắc và từng bước mở rộng hệ thống tri thức pháp luật của người lao động (mục đích nhận thức).

Mục đích thứ hai, hình thành tình cảm và lòng tin đối với pháp luật (mục đích cảm xúc).

Mục đích thứ ba, hình thành động cơ, hành vi và thói quen xử sự theo pháp luật (mục đích hành vi).

Việc phân chia các mục đích phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trên đây chỉ mang tính tương đối, giữa chúng có mối quan hệ đan xem qua lại trong mỗi liên hệ hữu cơ thống nhất.

1.3. Chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động

Chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động được hiểu là tất cả những người mà theo chức năng, nhiệm vụ hay trách nhiệm xã hội đã tham gia góp phần thực hiện mục tiêu phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động. Các nghiên cứu lý luận và thực tiễn đã xác định và thừa nhận có hai loại chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật: chủ thể chuyên nghiệp và chủ thể không chuyên nghiệp với vị trí, nhiệm vụ, yêu cầu trình độ và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật khác nhau.

1.4. Đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật là người lao động trong các doanh nghiệp

Đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật ở đây không chỉ là cá nhân, những nhóm cộng đồng xã hội mà còn bao hàm cả những yếu tố bên trong của họ như: nhận thức, tình cảm, cảm xúc, hành vi cụ thể của họ phù hợp với pháp luật.

Cụ thể trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp, thì chủ thể của phổ biến, giáo dục pháp luật đã được xác định, còn đối tượng của phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường hợp này đó là cá nhân người lao động, nhóm người lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

1.5. Nội dung và nhận thức quyền con người trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp

1.5.1. Nội dung

Căn cứ vào nhu cầu và đặc điểm của đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật, người ta phân định nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật thành ba mức, cấp độ khác nhau sau đây:

Một là, mức độ tối thiểu về phổ biến, giáo dục pháp luật phổ cập cho mọi người lao động, để xã hội được quản lý bằng pháp.

Hai là, mức độ phổ biến, giáo dục pháp luật theo nhu cầu ngành nghề của người lao động hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, các lĩnh vực đặc thù.

Ba là, mức độ phổ biến, giáo dục chuyên luật, đây là mức độ cao nhất của nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật, nhằm mục đích đào tạo các luật gia cho bộ máy nhà nước, các lực lượng báo cáo viên pháp luật và các tổ chức mang tính nghề nghiệp về pháp luật.

Việc xác định nội dung cơ bản của phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp. Nội dung đó có thể phân thành các mức độ theo các yêu cầu sau đây:

Một là, yêu cầu tối thiểu về nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp (có thể gọi là pháp luật thông dụng).

Hai là, yêu cầu riêng về phổ biến, giáo dục pháp luật cho mỗi loại đối tượng. Mỗi người lao động trong từng địa vị, điều kiện, hoàn cảnh và ở mỗi địa bàn, doanh nghiệp khác nhau lại có những nhu cầu hiểu biết pháp luật khác nhau.

Những nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật có ý nghĩa thiết thực đối với người lao động cần tập trung đó là: Bộ Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn; Luật bảo hiểm về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Công đoàn và các văn bản hướng dẫn; Luật khiếu nại, tố cáo và các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật khiếu nại, tố cáo và một số luật liên quan khác.

1.5.2. Nhận thức quyền con người trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động ở các loại hình doanh nghiệp

Trong nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cần tập trung giáo dục, nâng cao nhận thức quyền con người. Quyền con người trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động là quyền của người lao động được các chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật cung cấp các kiến thức pháp luật cần thiết liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong các quan hệ xã hội và quan hệ lao động. Bên cạnh đó cần giáo dục các nghĩa vụ của người lao động trong các quan hệ lao động.

1.6. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

Khái niệm hình thức phổ biến, giáo dục được hiểu là: *Các hình thức tổ chức hoạt động phối hợp giữa người phổ biến, giáo dục và người được phổ biến, giáo dục nhằm chiếm lĩnh nội dung phổ biến, giáo dục và đạt mục đích phổ biến, giáo dục.* Trên cơ sở của khái niệm này, *hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được coi là các dạng cụ thể, có tổ chức phối hợp giữa chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật và đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật để thể hiện nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và đạt mục đích phổ biến, giáo dục pháp luật.* Từ khái niệm hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, người ta còn phân chia hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật ra thành nhiều loại khác nhau.

1.7. Phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật

Phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật là các cách thức, biện pháp tổ chức quá trình phổ biến, giáo dục pháp luật. Do có đặc thù về đối tượng, chủ thể, nội dung, nên hình thức, phương tiện và phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp thì mới có thể phát huy hết hiệu quả.

Phương pháp sư phạm được coi là phương pháp quan trọng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Ngoài phương pháp sư phạm, chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật cần sử dụng nhiều phương pháp khác như: phương pháp tư duy logic, tâm lý, thực hành, giải quyết tình huống,... Kết hợp lý luận với thực tiễn thi hành pháp luật, thông qua việc xử lý tình huống, kết hợp giữa điều luật cụ thể và đặt những tình huống, cần ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ để người lao động tiếp thu một cách nhanh nhất.

1.8. Các yếu tố tác động đến phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức pháp luật của người lao động trong các loại hình doanh nghiệp

Các yếu tố tác động đến phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức pháp luật được hiểu là những nét đặc trưng cơ bản của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật như điều kiện kinh tế, xã hội, vị trí địa lý, ý chí của các chủ thể: nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, của chủ doanh nghiệp, của các tổ chức, cá nhân làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; ý thức, trình độ nhận thức, điều kiện sinh hoạt, lao động hay tập quán của đối tượng ở đây là người lao động; nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cũng tác động không nhỏ đến kết quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xác định các yếu tố tác động để có hướng khắc phục và nâng cao hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

1.9. Đặc điểm cơ bản của phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp

1.9.1. Khác với các đối tượng khác

- Đối với cán bộ công chức, viên chức
- Đối với học sinh, sinh viên
- Đối với thanh, thiếu niên:

1.9.2. Nét đặc thù của phổ biến, giáo dục pháp luật khác tương đối với các dạng giáo dục khác ở chỗ

Phổ biến, giáo dục pháp luật có mục đích riêng của mình, đó là hoạt động nhằm hình thành tri thức, tình cảm và thói quen xử sự phù hợp với quy định của pháp luật. Phổ biến, giáo dục pháp luật có nội dung riêng, đó là sự tác động định hướng với nội dung cơ bản là chuyển tải tri thức của nhân loại nói chung, của một nhà nước nói riêng về hai hiện tượng nhà nước và pháp luật. Trong đó, pháp luật thực định hiện hành của Nhà nước là bộ phận vô cùng quan trọng.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG Ở CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.1. Đặc điểm tình hình người lao động của thành phố Đà Nẵng

Thành phố có trên 12.000 doanh nghiệp, với 436.400 lao động, trong đó có 80 doanh nghiệp nhà nước, với 31.048 lao động; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 63 đơn vị, với 24.514 lao động; còn lại chủ yếu tập trung ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước như: công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân,... hơn 10.000 doanh nghiệp, với hơn 380.000 lao động. Lao động ngoài tỉnh chiếm khoảng 60% tổng số công nhân lao động thành phố.

Đội ngũ thợ bậc cao trong các doanh nghiệp tăng về số lượng. Riêng tại các khu công nghiệp và chế xuất, đa phần người lao động là lực lượng trẻ, tuổi đời bình quân 27 tuổi, tỷ lệ lao động nữ chiếm trên 75%, công nhân nhập cư chiếm gần 60%, trình độ văn hóa chủ yếu là cấp 2 chiếm 53,5% còn lại trình độ cấp 3, trình độ tay nghề bậc 2 và bậc 3 chiếm 71%.

2.2. Tình hình về Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

2.2.1. Về hoạt động của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật

Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Đà Nẵng được cơ cấu 37 thành viên ở các sở, ban ngành, mặt trận, các đoàn thể, quận, huyện do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm chủ tịch Hội đồng. Đối với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc sở Lao động-Thương binh xã hội cũng được thành lập để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với lĩnh vực được phân công phụ trách, với 11 thành viên do đồng chí Phó Giám đốc sở làm chủ tịch Hội đồng. Đối với Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật cũng được Liên đoàn Lao động thành phố thành lập với 19 thành viên, do đồng chí Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố làm Chủ tịch Hội đồng.

Tuy nhiên, hoạt động của Hội đồng thời gian qua có những hạn chế nhất định.

2.2.2. Tình hình đội ngũ báo cáo viên và hội đồng hòa giải cơ sở

Theo số liệu thống kê, số báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật toàn hệ thống thuộc Liên đoàn Lao động thành phố, hiện có là 1.082 người, trong đó báo cáo viên 192 người, báo cáo viên có

trình độ trên đại học là 09 đồng chí; trình độ đại học, cao đẳng là 105 đồng chí và 30 đồng chí có trình độ cao đẳng, còn lại có trình độ trung cấp. Về trình độ pháp lý còn thấp, hiện nay có 03 đồng chí có trình độ trên Đại học Luật, 23 đồng chí có trình độ Đại học luật, 05 đồng chí có trình độ trung cấp luật và còn đa số là bồi dưỡng kiến thức qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

Hiện nay, có 298 Hội đồng hòa giải cơ sở, với 1.192 hòa giải viên hoạt động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, có trình độ từ trung cấp đến đại học, chủ tịch Hội đồng được thay đổi luân phiên giữa Giám đốc doanh nghiệp và Chủ tịch Công đoàn, nhưng hầu hết chưa qua đào tạo pháp luật, có trình độ pháp lý thấp mới chiếm 42% tổng số.

2.3. Tiêu chí đánh giá hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp

Muốn đánh giá chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cần phải có những tiêu chí cụ thể. Vì vậy, để đánh giá một cách toàn diện, chính xác chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật phải có bộ tiêu chí cụ thể, xuất phát từ thực tiễn, nhưng tựu chung lại là:

Tiêu chí thứ nhất: về trạng thái tri thức ban đầu của đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật khi chưa được phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tiêu chí thứ hai: về trạng thái thái độ, tình cảm pháp luật ở người lao động trước khi được phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm xây dựng, củng cố niềm tin vào pháp luật, nâng cao ý thức của người lao động sống và làm việc theo pháp luật.

Tiêu chí thứ ba: về trạng thái của động cơ và hành vi tích cực pháp luật ở đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.4. Dự báo số lao động

Dự báo đến năm 2015, dân số thành phố đạt khoảng 1 triệu người, trong đó lực lượng lao động sẽ tăng lên do thành phố đầu tư 4 khu công nghiệp: Khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp Phước Lý, Khu công nghiệp Công nghệ Thông tin, Khu công nghiệp Thanh Vinh và tình hình kinh tế khôi phục sẽ thu hút đông đảo người lao động, dự báo thời gian đến số lao động khoảng là 600.000 người, chiếm 60% tổng dân số.

2.5. Thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động nói riêng

2.5.1. Thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố nói chung

2.5.2. Thực trạng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp

2.5.2.1. Kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng những năm qua

Nội dung được chú trọng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp được Công đoàn các cấp xác định đó là: Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Bình đẳng giới, Phòng chống bạo lực gia đình, Luật An toàn giao thông (nhất là Nghị quyết 32), Luật phòng, chống HIV/AIDS, ... và các văn bản dưới Luật giúp người lao động, người sử dụng lao động hiểu rõ pháp luật có liên quan đến người lao động, đặc biệt là quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia quan hệ lao động, nhằm góp phần làm ổn định tình hình an ninh trật tự, kinh tế - xã hội của địa phương.

Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đã được các cấp công đoàn sử dụng trong thời gian qua đó là: tuyên truyền miệng, qua các phương tiện thông tin đại chúng, Hội đồng hòa giải cơ sở, trên mạng, thi tìm hiểu, tờ rơi, tờ giấy, giỏ pháp luật, tủ sách pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, ...

Từ những hoạt động đó, số vụ việc người lao động vi phạm pháp luật giảm dần qua các năm, năm 2008 số vụ người lao động vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật lao động, nội quy lao động và các luật khác là 432 vụ; năm 2011 có 121 vụ; 6 tháng đầu năm 2012 là 40 vụ. Số vụ đình công, lãn công,

ngừng việc tập thể của người lao động cũng giảm dần qua các năm: năm 2008 - 13 vụ, năm 2009 - 07 vụ, năm 2010 - 03 vụ, năm 2011 - 03 vụ, 9 tháng đầu năm 2012 - 03 vụ, công đoàn đã giải quyết kịp thời những mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tại các doanh nghiệp, hơn 80% người lao động được tham gia các loại bảo hiểm tăng 10% so năm 2008. Công đoàn các doanh nghiệp đã ký kết thỏa ước lao động tập thể với nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với luật định, đạt tỷ lệ 61,2% tổng số doanh nghiệp có Công đoàn, tăng 248 bản thỏa ước lao động tập thể so với năm 2008. Từ năm 2008 đến nay, đã thành lập mới 355 Công đoàn cơ sở, phát triển mới 45.273 đoàn viên. Qua khảo sát chỉ còn 3 doanh nghiệp FDI chưa thành lập tổ chức Công đoàn.

2.5.2.2. Những ưu điểm trong phổ biến giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp ở Đà Nẵng thời gian qua

2.5.2.3. Những hạn chế, khuyết điểm

Thứ nhất, Việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật còn phụ thuộc nhận thức của lãnh đạo trong các doanh nghiệp. Thực tế nhiều lãnh đạo doanh nghiệp không quan tâm hoặc không ủng hộ.

Thứ hai, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được ban hành ngày càng nhiều với số lượng lớn, lại liên tục sửa đổi, bổ sung nên việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến tất cả các đối tượng chưa kịp thời, thiếu trọng tâm, trọng điểm.

Thứ ba, đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại doanh nghiệp còn ít về số lượng, trình độ pháp lý thấp, nhưng luôn biến động nên chưa được đào tạo, bồi dưỡng thích hợp về kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền đạt, phần đông trong số họ làm việc kiêm nhiệm, do đó chất lượng tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa cao. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, văn phòng tư vấn pháp luật tại thành phố hoạt động chưa hiệu quả. Hoạt động của một số Công đoàn cơ sở còn yếu, chưa khẳng định được vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của mình trong phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

Thứ tư, việc đầu tư kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động chưa được quan tâm đúng mức. Chưa có cơ chế rõ ràng để vận động thực hiện xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động.

Thứ năm, sự phối hợp với các cơ quan Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố, quận, huyện chưa thực sự đồng bộ và chặt chẽ, dẫn đến bỏ trống địa bàn hoặc trùng lặp, gây lãng phí.

Thứ sáu, tổng các biện pháp, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới đạt 62,1% so với tổng số công nhân lao động. Hơn 1.000 lao động người nước ngoài đến đầu tư, lao động sản xuất nhưng chưa xây dựng được bộ tài liệu riêng và quan tâm đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng là người nước ngoài này.

Thứ bảy, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời gian qua ở một số công đoàn ngành, địa phương vẫn còn mang tính thời sự, phong trào. Tài liệu biên soạn còn chung chung, dàn trải, khó hiểu chưa xuất phát từ nhu cầu của người lao động.

Thứ tám, các cấp, các ngành nhận thức chưa đầy đủ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động. Ở một số đơn vị xem công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động là nhiệm vụ của các cấp Công đoàn, do đó thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên.

Thứ chín, chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động chưa đồng đều.

Thứ mười, việc xây dựng các bộ tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về chủ thể, đối tượng, nội dung, phương pháp, hình thức và yếu tố tác động chưa được quan tâm.

2.5.2.4. Nguyên nhân hạn chế

** Nguyên nhân chủ quan*

- Việc đầu tư kinh phí của chính quyền và công đoàn các cấp cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động chưa được đầu tư thích đáng.

- Một số cấp chính quyền, Công đoàn, doanh nghiệp chưa xác định tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động, việc phổ biến, giáo dục pháp luật chỉ mới dừng lại ở việc triển khai, quán triệt trong cán bộ quản lý, cán bộ Ban chấp hành Công đoàn, chưa triển khai rộng rãi trong công nhân lao động.

- Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động nhiều lúc, nhiều nơi còn chạy theo mùa vụ, theo chủ điểm, theo phong trào. Các hình thức tuyên truyền chưa được sáng tạo, đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở doanh nghiệp còn hạn chế nhiều mặt, nhất là kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền miệng nên hiệu quả mang lại chưa cao.

- Công tác tham mưu, phối hợp của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thiếu chủ động, chưa thường xuyên, kịp thời, cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan chưa được quan tâm, chậm đổi mới.

- Thể chế của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động chưa hoàn thiện. Trình độ, năng lực của một số cán bộ Công đoàn chưa đáp ứng được yêu cầu.

** Nguyên nhân khách quan*

- Việc ban hành quá nhiều văn bản pháp luật cũng như các chương trình, kế hoạch của nhà nước cần triển khai, thực hiện cùng một thời điểm, trong khi điều kiện nhân lực, vật lực có hạn chế.

- Cơ chế hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động còn bất cập.

- Cơ chế, điều kiện hoạt động, chế độ, chính sách đối với cán bộ Công đoàn còn nhiều bất cập; không có cơ chế bảo vệ cán bộ Công đoàn nên không thu hút được người có năng lực, tâm huyết.

- Một số chủ doanh nghiệp chưa thực sự tôn trọng tổ chức Công đoàn, né tránh việc thành lập, gây khó khăn cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến toàn thể người lao động.

- Điều kiện sống, làm việc của người lao động còn nhiều khó khăn.

2.5.3. Kết quả việc thụ hưởng qua phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp

Qua thực khảo sát bằng phiếu hỏi trình độ hiểu biết pháp luật, đặc biệt là các quyền và nghĩa vụ của người lao động trên địa bàn thành phố (kết quả năm 2011). Kết quả như sau: có 53,4% người khảo sát cho rằng đã được tiếp cận với các hình thức và phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật của công đoàn; 11,2% hiểu rõ các quy định của pháp luật liên quan đến họ; 32,1% hiểu biết các nội dung cơ bản của pháp luật liên quan đến họ; 45,2% người lao động hiểu biết được các quyền và nghĩa vụ của mình trong các quan hệ lao động và quan hệ xã hội.

2.6. Một số vấn đề đặt ra

- Cần khảo sát kỹ để xác định rõ hơn những nội dung cần ưu tiên và các phương thức, hình thức phù hợp nhất đối với từng đối tượng, từng loại hình doanh nghiệp, từng vùng, làm cơ sở xây dựng kế hoạch hoạt động, đề xuất chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Cần xây dựng và triển khai thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động.
- Cần nghiên cứu xây dựng nguồn tài liệu để tuyên truyền, phổ biến cho người lao động và người sử dụng lao động. Xây dựng các tủ sách, túi pháp luật tại các doanh nghiệp.
- Có biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và các quy định pháp luật liên quan cho người lao động và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và người lao động là người nước ngoài.
- Cần xây dựng những bộ tiêu chí cụ thể, xuất phát từ thực tiễn để đánh giá đúng chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong phổ biến, giáo dục pháp luật quan tâm hơn đến quyền con người.

Chương 3

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG Ở DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1. Các quan điểm của Đảng, các cơ sở pháp lý về phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp

Ngày 09/12/2003, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

Chỉ thị số 22/CT-TU của Ban Bí thư về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp. Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến 2012 ban hành kèm theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ. Thông báo Kết luận số 74 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

Luật phổ biến, giáo dục pháp có hiệu lực từ ngày 01/01/2013.

3.2. Nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người lao động trong tình hình hiện nay

Qua khảo sát của Ban Tuyên giáo Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng tại 7 Công đoàn ngành, Liên đoàn Lao động quận, huyện và 5 doanh nghiệp, trong đó 2 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với 300 lao động và 102 cán bộ công đoàn (21 cán bộ công đoàn chuyên trách và 81 cán bộ công đoàn không chuyên trách).

Sau đây là kết quả khảo sát từng vấn đề được tổng hợp.

3.2.1. Về nhận thức chung

Có 392/402, tỷ lệ 97,5% số ý kiến tán thành với câu hỏi "Phổ biến, giáo dục pháp luật có ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội"; có 385/402 ý kiến cho rằng "Phổ biến, giáo dục pháp luật là phương thức tốt nhất đưa pháp luật đi vào cuộc sống";

3.2.2. Nhu cầu được tìm hiểu từng ngành luật

Qua khảo sát, cho thấy các ngành luật liên quan trực tiếp đến người lao động thì đều có nhu cầu rất cao; đối với luật khiếu nại, tố cáo số người có nhu cầu thấp, nhu cầu về Luật Giao thông đường bộ là rất cao (tỷ lệ 99%). Bên cạnh những luật cơ bản, thì người lao động và cán bộ Công đoàn còn có nhu cầu tìm hiểu các luật khác có liên quan đến đời sống của họ.

3.2.3. Hình thức tiếp cận tốt nhất

Qua khảo sát cho thấy hình thức tiếp cận với pháp luật được người lao động và cán bộ Công đoàn lựa chọn và coi có là phương thức tốt nhất, cần thiết nhất đối với họ để tìm hiểu và nâng

cao kiến thức pháp luật đó là tuyên truyền miệng, qua hội thi tìm hiểu pháp luật, qua tủ sách, túi pháp luật và qua tờ rơi, tờ giấy.

3.2.4. Nhu cầu được cung cấp tài liệu

Qua khảo sát, cho thấy nhu cầu cung cấp tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật là rất lớn, đặc biệt là tài liệu sổ tay pháp luật lao động, pháp luật bảo hiểm và các tài liệu tờ rơi, tờ gấp pháp luật. Vì vậy đòi hỏi phải có sự đầu tư kinh phí, biên soạn các loại tài liệu để nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời gian tới.

3.2.5. Nhận xét chung

Từ những phân tích như trên, khẳng định nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố là rất cao, đòi hỏi các cơ quan nhà nước, tổ chức Công đoàn thành phố phải đầu tư đúng mức cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

Đây là kết quả khảo sát chọn mẫu, song có thể dựa vào kết quả này để đánh giá nhu cầu cần hiểu biết pháp luật của người lao động ở các loại hình doanh nghiệp tại Đà Nẵng.

3.3. Phương hướng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong tình hình hiện nay

Căn cứ quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 về Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016.

Phương hướng, nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được định hướng, mục tiêu đến những năm đến có từ 80-90% người lao động được phổ biến, giáo dục pháp luật (trên tổng các hình thức).

3.4. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

3.4.1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp; liên kết, phối hợp trong hệ thống chính trị để tập trung cao nhất vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp ở thành phố Đà Nẵng.

Phát huy vai trò của các cấp ủy đảng trong việc lãnh đạo chính quyền các cấp tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trên địa bàn mình quản lý. Huy động các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp và cả cộng đồng tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động.

3.4.2. Xây dựng một đội ngũ cán bộ và báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về nghiệp vụ; huy động các lực lượng cộng tác viên khác vào phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố

Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp theo đúng tiêu chuẩn, quy định của pháp luật, đặc biệt chú trọng đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật tại Công đoàn các Khu công nghiệp và chế xuất. Huy động và có cơ chế phối hợp với Đoàn luật sư thành phố thông qua Công đoàn cơ sở Đoàn luật sư thành phố; đây là lực lượng đông đảo, với 30 công ty luật thành viên và hơn 300 luật sư, là lực lượng có trình độ về pháp luật, có thực tiễn làm báo cáo viên pháp luật;

3.4.3. Đổi mới nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động

Nghiên cứu chọn lọc những nội dung cần thiết, phù hợp với người lao động để phổ biến, giáo dục, tránh trường hợp "bội thực" về luật, làm cho người lao động không tiếp thu hết, gây

lãng phí. Cần khảo sát nhu cầu người lao động cần tìm hiểu vấn đề gì để có hướng phổ biến, giáo dục hiệu quả nhất. Nội dung cần tập trung phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù là người lao động đó là: Bộ Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Luật Công đoàn, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các luật khác và văn bản dưới luật có liên quan. Trong quá trình phổ biến, giáo dục pháp luật cần chú trọng đến các quyền con người.

3.4.4. Đổi mới các hình thức, phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp ở thành phố Đà Nẵng

Tăng cường giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân bằng các hình thức truyền thống đã và đang được áp dụng có hiệu quả như tờ gấp, sách hỏi đáp pháp luật bỏ túi, giỏ pháp luật, tủ sách pháp luật, ngày pháp luật lao động, 15 phút truyền thanh pháp luật trong lúc nghỉ ăn trưa; tư vấn pháp luật; hình thức tuyên truyền miệng thông qua hòa giải viên lao động cơ sở, hòa giải viên lao động cấp huyện, báo cáo viên pháp luật, cán bộ công đoàn, cán bộ nhân sự của doanh nghiệp, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh nội bộ v.v...

Xây dựng các mô hình câu lạc bộ "công nhân lao động không vi phạm pháp luật" tại các doanh nghiệp, các tổ tự quản công nhân; đổi mới và đa dạng hóa các hình thức thi tìm hiểu pháp luật, giao lưu, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ có lồng ghép nội dung pháp luật; đa dạng các loại hình tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát, thăm dò dư luận xã hội để thu thập thông tin phản hồi của người lao động về hiệu quả thực thi pháp luật, nhu cầu cung cấp thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật.

3.4.5. Phát huy vai trò của công đoàn và cơ chế phối hợp công đoàn và chủ doanh nghiệp trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động

Xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân tại doanh nghiệp cho người lao động. Phát huy tốt vai trò của Công đoàn cơ sở trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đại diện chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động, tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, truyền thông pháp luật đến người lao động.

3.4.6. Nâng cao trình độ học vấn cho người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố

Thời gian qua Công đoàn các cấp đã vận động 296 lao động tham gia học bổ túc văn hóa tại các Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận, huyện vào ban đêm. Cần có những giải pháp khuyến khích chủ doanh nghiệp cùng tham gia chương trình, đồng thời phát động rộng rãi phong trào học tập nâng cao trình độ trong công nhân lao động và cần xây dựng nguồn quỹ khuyến học để hỗ trợ cho người lao động khó khăn tham gia các lớp học. Các lớp học được tổ chức tại tổ tự quản khu nhà trọ công nhân; các lớp học tại các nhà sinh hoạt cộng đồng tại khu dân cư để tạo điều kiện cho người lao động tham gia học tập. Các cấp chính quyền cần có một đề án riêng về đào tạo nâng cao trình độ học vấn cho người lao động tại các doanh nghiệp.

3.4.7. Tăng cường đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Cần rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm kịp thời, đầy đủ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động, hàng năm Liên đoàn Lao động thành phố cần phân bổ ngân sách cho công đoàn cấp trên cơ sở theo Luật Công đoàn năm 2012. Cùng với kinh phí của tổ chức công đoàn, cần tranh thủ sự hỗ trợ từ chính quyền và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp để bổ sung nguồn kinh phí hoạt động. Xây

dựng quy chế quy định chế độ hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3.4.8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật tại các doanh nghiệp

Phối hợp tổ chức các đoàn kiểm tra thực hiện pháp luật lao động, luật công đoàn, luật bảo hiểm, các chế độ chính sách của người lao động. Qua kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật tại doanh nghiệp sẽ phổ biến những chủ trương, chính sách, pháp luật mới đến doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp trên với cấp dưới cả công đoàn và chính quyền, đảm bảo đúng định hướng chính trị.

3.4.9. Nâng cao trách nhiệm của chủ doanh nghiệp trong phổ biến, giáo dục pháp luật và hiệu quả hoạt động của Công đoàn cơ sở

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho chủ doanh nghiệp về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động tại doanh nghiệp. Có cơ chế đối thoại ba bên giữa chủ doanh nghiệp, người lao động và tổ chức Công đoàn về các nội dung, hình thức, phương pháp đưa pháp luật đến người lao động. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên cấp thành phố và quận, huyện có thành phần là các chủ doanh nghiệp làm báo cáo viên pháp luật, với một lý do đơn giản là chủ doanh nghiệp phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động.

3.4.10. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật

Các tiêu chí đưa ra cần kết hợp được nội dung đánh giá về chất và lượng của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, nghĩa là kết hợp được việc đánh giá dựa trên số lượng các hình thức, văn bản, đối tượng được tuyên truyền với sự chuyển biến trong ý thức pháp luật của chính đối tượng được tuyên truyền; cần đánh giá ý thức, nhận thức pháp luật trước và sau khi phổ biến, giáo dục pháp luật và đưa ra các mức độ đánh giá khác nhau như: tốt, trung bình, chưa tốt.

Nghiên cứu xây dựng một cơ quan đánh giá chất lượng hoặc kiểm định chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật.

KẾT LUẬN

Với nội dung nghiên cứu của đề tài là "***phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng***" và phạm vi nghiên cứu của đề tài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Xác định pháp luật có vị trí, vai trò quan trọng, cần thiết đối với đời sống xã hội, do đó cần phải làm cho mọi người am hiểu pháp luật, biết sử dụng pháp luật tham gia vào các quan hệ xã hội, mà muốn làm được điều đó thì không có cách thức nào khác ngoài thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vì có phổ biến, giáo dục pháp luật mới làm cho pháp luật đi vào đời sống thực tiễn. Đối với đối tượng là người lao động, đây là đối tượng đặc thù, vì vậy trong quá trình nghiên cứu và thực tiễn công tác cho thấy đối tượng có cường độ lao động cao, không có điều kiện tìm hiểu pháp luật, mặc dù họ rất có nhu cầu cần tìm hiểu pháp luật. Trong nghiên cứu kết hợp quyền con người vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Do vậy trong những năm qua Đảng và Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội rất quan tâm đến công tác này, nhằm làm cho pháp luật đến được với người lao động. Với chức năng, nhiệm vụ của Liên đoàn Lao động thành phố và Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã góp phần vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Các cấp Công đoàn trong những năm qua đã thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động đã góp phần giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức đáp ứng yêu cầu xây dựng giai cấp công nhân trong tình hình hiện nay và đây cũng là thực hiện quyền con người trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Qua công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Liên đoàn Lao động thành phố và

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố: có sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền; nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động đã cơ bản đáp ứng nhu cầu của cán bộ công đoàn và người lao động; hình thức, phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật có sự đầu tư, đổi mới, sát với tình hình, đặc điểm người lao động, sau khi tiếp thu người lao động nâng cao được nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật tốt hơn.

Nhưng vẫn còn những hạn chế yếu kém nhất định như: Hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa được nghiên cứu cụ thể cho phù hợp với tính chất công việc, điều kiện làm việc của từng đối tượng người lao động trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trình độ pháp lý chưa đảm bảo; cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn thiếu, yếu về trình độ pháp lý và kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; tài liệu phục vụ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn thiếu; kinh phí đầu tư cho công tác này chưa được quan tâm đúng mức.

Qua xem xét, nhìn nhận được một số hạn chế, khuyết điểm, yếu kém đó cần phải có những biện pháp nhằm khắc phục triệt để như: nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp; liên kết, phối hợp trong hệ thống chính trị để tập trung cao nhất vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp; xây dựng một đội ngũ cán bộ và báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về nghiệp vụ; huy động các lực lượng cộng tác viên khác vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động; đổi mới nội dung, các hình thức, phương pháp phù hợp với điều kiện từng đối tượng, trình độ tiếp thu, từng đơn vị cụ thể để phổ biến, giáo dục pháp luật, tránh dàn trải, chung chung, trù tượng; hoàn thiện thể chế về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động; nâng cao trình độ học vấn cho người lao động; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh, nâng cao nhận thức của chủ doanh nghiệp và xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả phù hợp với thực tế,... Nếu triển khai thực hiện tốt các giải pháp trên thì chắc chắn rằng sẽ khắc phục được những hạn chế yếu kém trong thời gian qua trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trong thời gian tới sẽ đạt hiệu quả cao hơn, đảm bảo quyền của người lao động.

Những nội dung đã trình bày trong luận văn bản thân nhìn nhận một cách tổng quan qua các tài liệu, báo cáo, vì vậy luận văn nghiên cứu vẫn còn những hạn chế, thiếu sót cả về mặt lý luận và thực tiễn, tác giả sẽ tiếp tục nghiên cứu và mong hãy thông cảm.

References

1. Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Đà Nẵng (2002), *Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 25/12 về việc đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*, Đà Nẵng.
2. Bộ Ngoại giao Việt Nam (2007), "Vấn đề nhân quyền", www.mofa.gov.vn.
3. Bộ Tư pháp (1998), *Nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
4. Bộ Tư pháp (1999), *Quy chế báo cáo viên, phổ biến giáo dục pháp luật*, Hà Nội.
5. Bộ Tư pháp (2001), *Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, điều tra, khảo sát thực tế về sự hiểu biết pháp luật của cán bộ, nhân dân tại 6 vùng có dự án điểm về phổ biến giáo dục pháp luật*, Dự án VIE/98/001.
6. Bộ Tư pháp (2001), *Chương trình triển khai xây dựng tủ sách pháp luật*, Hà Nội.

7. Chính phủ (1998), *Chỉ thị số 02/1998/CT-TTg ngày 07/01 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay*, Hà Nội.
8. Chính phủ (2003), *Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007*, Hà Nội.
9. Chính phủ (2005), *Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16/12 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010*, Hà Nội.
10. Chính phủ (2007), *Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07/12 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 32/CT-TW ngày 9/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*, Hà Nội.
11. Chính phủ (2008), *Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3 phê duyệt chương trình hành động quốc gia về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến 2012*, Hà Nội.
12. Chính phủ (2009), *Quyết định số 31/2009/QĐ-TTg ngày 24/2 về việc phê duyệt "Đề án Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp giai đoạn 2009-2012"*, Hà Nội.
13. Chính phủ (2009), *Quyết định số 270/2009/QĐ-TTg ngày 27/02 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước*, Hà Nội.
14. Cục thống kê thành phố Đà Nẵng (2010), *Niên giám thống kê thành phố Đà Nẵng năm 2010*, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng.
15. Nguyễn Đăng Dung (2012), "Trọng tâm sửa đổi Hiến pháp 1992", *Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh*, ngày 02/4.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*, Hà Nội.

18. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Nghị quyết số 20 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*, Hà Nội.
20. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
21. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung năm 2011)*, Hà Nội.
22. Nguyễn Minh Đoan (2002), *Hiệu quả pháp luật những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Trần Ngọc Đường (1995), "Văn hóa pháp lý đối với sự nghiệp đổi mới ở nước ta", *Luật học*, (4).
24. Trần Ngọc Đường (1999), *Giáo trình lý luận chung về Nhà nước và pháp luật*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
25. Trần Ngọc Đường - Dương Thị Thanh Mai (1995), *Bàn về giáo dục pháp luật*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Đặng Ngọc Hoàng (2000), *Thực trạng và phương hướng đổi mới giáo dục pháp luật để đào tạo trung học chính trị ở nước ta hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Luật học.
27. Hội đồng Bộ trưởng (1982), *Chỉ thị 315/CT/HĐBT ngày 7/12 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về đẩy mạnh công tác giáo dục pháp luật*, Hà Nội.
28. Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của Chính phủ (1996), *Thông báo số 01*, ngày 19/8, Hà Nội.
29. Lê Đình Khiên (1993), *Nâng cao ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ quản lý hành chính ở nước ta hiện nay*, Luận án tiến sĩ luật học.
30. Lê Đình Khiên (1996), "Ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ quản lý hành chính - Thực trạng và nguyên nhân", *Luật học*, (3).
31. Nguyễn Duy Lãm (chủ biên) (1996), *Một số vấn đề về giáo dục pháp luật ở miền núi và vùng dân tộc thiểu số*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

32. Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng (2009), *Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 5 năm 2003-2008*, Đà Nẵng.
33. Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng (2012), *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Ban chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng khóa XIV*, Đà Nẵng.
34. Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng (2012), *Báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động giai đoạn 2008-2012 theo tiểu đề án 3*, Đà Nẵng.
35. Nguyễn Đình Lộc (1986), *Ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa và giáo dục pháp luật cho nhân dân lao động*, Luận án phó tiến sĩ luật.
36. Lê Vương Long (2001), "Xây dựng lối sống theo pháp luật và vấn đề giáo dục pháp luật trong nhà trường", *Dân chủ và pháp luật*, (11).
37. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
38. Dương Thị Thanh Mai (1996), *Giáo dục pháp luật qua hoạt động tư pháp ở Việt Nam (bằng thực tiễn hoạt động của tòa án và luật sư)*, Luận án phó tiến sĩ luật.
39. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
40. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
41. Đỗ Mười (1995), "Xây dựng nhà nước pháp quyền là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị", *Thông tin khoa học pháp lý*, (12).
42. Hoàng Thị Kim Quế (2003), "Bàn về ý thức pháp luật", *Luật học*, (1).
43. Hoàng Thị Kim Quế (2004), "Đưa cuộc sống vào pháp luật và đưa pháp luật vào cuộc sống", *Dân chủ và pháp luật*, (Số chuyên đề về thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW của Ban Bí thư).
44. Hoàng Thị Kim Quế (Chủ biên) (2005), *Giáo trình lý luận chung về lịch sử Nhà nước và pháp luật*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
45. Hoàng Thị Kim Quế (2011), "Bàn về hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật ở nước ta hiện nay", *Khoa học pháp lý*, (8).
46. Quốc hội (1992), *Hiến pháp*, Hà Nội.
47. Quốc hội (1912), *Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật*, Hà Nội.
48. Sở Tư pháp Hà Nội (1993), *Giáo dục nâng cao hiểu biết pháp luật ở Thủ đô - Thực trạng và giải pháp*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Hà Nội.

49. Thành ủy Đà Nẵng (2012), *báo cáo kết quả 3 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 26 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 20 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*, Đà Nẵng
50. Nguyễn Đình Thơ (2012), "Quyền con người trong Hiến pháp năm 1946 và sự kế thừa, phát triển", *www.moj.gov.vn*, ngày 12/9.
51. "Tìm định nghĩa quyền con người" (2012), *www.vientriethoc.com.vn*, ngày 27/8.
52. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (2009), *người lao động và hoạt động Công đoàn trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế*, Nxb Lao động, Hà Nội.
53. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (2010), *Sổ tay tuyên truyền pháp luật năm 2010*, Nxb Lao động, Hà Nội.
54. Đặng Ngọc Tùng (2008), *Xây dựng và phát huy vai trò giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Nxb Lao động, Hà Nội.
55. Đào Trí Úc (1997), *Nhà nước và pháp luật của chúng ta trong sự nghiệp đổi mới*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
56. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2003), *Quyết định số 24/2003/QĐ-UB ngày 03/3/2003 về kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007*, Đà Nẵng.
57. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2007), *Báo cáo Tổng kết chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007*, Đà Nẵng.
58. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2008), *Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND, ngày 9/01 phê duyệt đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2008-2012*, Đà Nẵng.
59. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2008), *Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 17/4/2008 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012*, Đà Nẵng.
60. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2008-2012), *Báo cáo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của thành phố Đà Nẵng năm 2008, 2009, 2010, 2011 và 6 tháng đầu năm 2012*, Đà Nẵng.
61. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (2012), *báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2009-2011*, Đà Nẵng.

